

Số: 83 /KH-BCĐ

Việt Yên, ngày 25 tháng 4 năm 2015

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng năm 2015

Thực hiện Kế hoạch số 47/KH-SYT ngày 02/4/2015 của Sở Y tế tỉnh Bắc Giang về việc thực hiện Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng (CLQGVDD) năm 2015. Để duy trì và triển khai thực hiện tốt các chỉ tiêu chuyên môn về công tác dinh dưỡng năm 2015 trên địa bàn huyện Việt Yên. Ban chỉ đạo Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân (BCĐ BV&CSSKND) huyện Việt Yên xây dựng kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia về dinh dưỡng năm 2015 cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao nhận thức, kỹ năng thực hành của cộng đồng về dinh dưỡng hợp lý, từng bước cải thiện tình trạng dinh dưỡng của nhân dân trên địa bàn huyện, trước hết là trẻ em và bà mẹ được nuôi dưỡng và chăm sóc hợp lý. Hạn chế các vấn đề về sức khỏe mới nảy sinh có liên quan tới dinh dưỡng.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

- Giảm tỷ lệ suy dinh thể nhẹ cân trẻ dưới 5 tuổi còn 12,5%
- Giảm tỷ lệ suy dinh thể thấp còi trẻ em dưới 5 tuổi xuống dưới 26,8%
- TL bà mẹ có kiến thức thực hành dinh dưỡng đúng tăng 17% so năm 2014.
- Tỷ lệ trẻ em từ 6 đến 60 tháng tuổi được uống Vitamin A đạt trên 98%
- Tỷ lệ bà mẹ sinh con trong tháng đầu được uống Vitamin A trên 90%
- Tỷ lệ bà mẹ cho con bú sữa mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu đạt trên 70%.
- Tỷ lệ bướu cổ trẻ em 8- 12 tuổi dưới 4%
- Duy trì tỷ lệ trẻ sơ sinh nhẹ cân (< 2.500g) dưới 4%.
- Tỷ lệ hộ gia đình dùng muối Iốt duy trì ổn định trên 90%
- Tỷ lệ mắc ngộ độc thực phẩm/100.000 dân: dưới 7/100.000 dân.

(Có bảng chỉ tiêu kèm theo)

II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động, năng lực điều hành của Ban chỉ đạo thực hiện Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng của huyện và các xã, thị trấn.

- Các đơn vị y tế tuyến huyện chủ động, tích cực tham mưu cho các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo, điều hành việc tổ chức, thực hiện chiến lược phù hợp với tình hình thực tế của địa phương nhằm đạt được các

mục tiêu kế hoạch về dinh dưỡng năm 2015.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện.

2. Công tác đào tạo, tập huấn

Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn cho chuyên trách dinh dưỡng tuyến huyện, tuyến xã và đội ngũ cộng tác viên dinh dưỡng, tập trung các nội dung: Sử dụng biểu đồ tăng trưởng mới; chế biến thức ăn bổ sung hợp lý; dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai; các bệnh liên quan đến dinh dưỡng; phương pháp tổ chức truyền thông kết hợp với thực hành dinh dưỡng tại cộng đồng; dinh dưỡng học đường...

3. Công tác truyền thông về dinh dưỡng

- Đẩy mạnh hoạt động giáo dục truyền thông dinh dưỡng trên các phương tiện thông tin đại chúng về phòng chống suy dinh dưỡng, đặc biệt là phòng chống suy dinh dưỡng thấp còi, tập trung vào các biện pháp cải thiện chất lượng nuôi dưỡng trẻ nhỏ, chăm sóc phụ nữ có thai và nữ tuổi vị thành niên. Công tác giáo dục truyền thông cần thực hiện theo đặc thù phong tục, tập quán cho từng vùng, kế thừa và phát huy truyền thống văn hoá ăn uống có lợi cho duy trì và nâng cao sức khỏe của nhân dân.

- Tuyên truyền trên hệ thống Đài Truyền thanh huyện, Đài truyền thanh của các xã, thị trấn và hệ thống truyền thanh tại các thôn, xóm, khu phố như: sử dụng các thông điệp truyền thông cho “Ngày vi chất dinh dưỡng”, “Tuần lễ dinh dưỡng và phát triển”; các chủ đề “Mười lời khuyên dinh dưỡng hợp lý”; “Dinh dưỡng hợp lý giúp nâng cao sức khỏe và kéo dài tuổi thọ”; “Nuôi con bằng sữa mẹ”; “Chế độ dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai”; “Dinh dưỡng hợp lý và nếp sống năng động giúp phòng chống bệnh đái tháo đường, bệnh tim mạch, bệnh ung thư”; “Bữa ăn dinh dưỡng hợp lý trong trường học góp phần nâng cao thể lực và trí tuệ của học sinh”; “Thức ăn nhanh làm thay đổi thói quen ăn uống và gắn liền với thừa cân béo phì”...

- Tăng cường tuyên truyền các nội dung về 10 lời khuyên dinh dưỡng hợp lý, phổ biến, cập nhật các thông điệp trong ngày chiến dịch “Ngày vi chất dinh dưỡng”; “Tuần lễ dinh dưỡng và phát triển”.

- Nhận và cấp phát các tài liệu truyền thông về dinh dưỡng; tờ rơi, áp phích, băng rôn và các đĩa CD, VCD... phục vụ cho công tác truyền thông tại cộng đồng và tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của xã, thôn.

- Phối hợp với các đoàn thể như Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên... tổ chức các buổi hội thảo, cuộc thi tìm hiểu kiến thức và thực hành dinh dưỡng tại cộng đồng; lồng ghép tư vấn, truyền thông về dinh dưỡng trong các cuộc họp, sinh hoạt thường kỳ của các tổ chức đoàn thể và các câu lạc bộ (câu lạc bộ sức khỏe thôn, câu lạc bộ sức khỏe không sinh con thứ 3 trở lên...)

- Tổ chức tư vấn trực tiếp về dinh dưỡng trong các đợt cân trẻ, các đợt khám thai định kỳ, ngày vi chất dinh dưỡng và tại các khoa điều trị của Bệnh viện đa khoa huyện, Trạm y tế các xã, thị trấn.

- Thực hiện giáo dục truyền thông kết hợp với thực hành dinh dưỡng tại cộng đồng, hộ gia đình, các nhà trẻ, mẫu giáo.

4. Hoạt động phòng, chống suy dinh dưỡng ở trẻ em và bà mẹ

Tích cực triển khai có hiệu quả Dự án chống SDD trẻ em thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia y tế, dân số kế hoạch hóa gia đình, an toàn vệ sinh thực phẩm và phòng, chống HIV/AIDS, tập trung vào các nội dung:

+ Chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai.

+ Triển khai thực hành dinh dưỡng cho các bà mẹ có con dưới 2 tuổi kết hợp với truyền thông giáo dục dinh dưỡng tại các thôn, xóm, khu phố, các nội dung chăm sóc thiết yếu như: Hướng dẫn nuôi con bằng sữa mẹ, hướng dẫn phòng, chống thiếu Vitamin A cho trẻ và bà mẹ; hướng dẫn thực hành chăm sóc trẻ bị bệnh; phòng chống giun sán, hướng dẫn và sử dụng nước sạch trong cộng đồng phòng chống các bệnh truyền nhiễm qua đường tiêu hóa cho bà mẹ có con dưới 5 tuổi.

+ Cân và đo chiều cao trẻ để theo dõi tăng trưởng.

+ Phục hồi dinh dưỡng.

5. Hoạt động phòng, chống thiếu vi chất dinh dưỡng và các bệnh mãn tính liên quan đến dinh dưỡng

- Phổ biến kiến thức đa dạng hóa bữa ăn, bổ sung vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm là giải pháp cơ bản lâu dài để khắc phục tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng. Hướng dẫn kỹ thuật bảo quản, chế biến và sử dụng thực phẩm sạch, có giá trị dinh dưỡng cao; thực hiện chế độ ăn phù hợp với từng lứa tuổi. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp cơ bản, bền vững trong việc phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng bằng nguồn thực phẩm có sẵn tại địa phương và tại hộ gia đình bằng mô hình VAC và thông qua bữa ăn dinh dưỡng hợp lý.

- Thực hiện có hiệu quả chương trình phòng, chống các rối loạn do thiếu hụt Iốt tại cộng đồng, duy trì “Ngày toàn dân dùng muối Iốt” hằng năm, đảm bảo độ bao phủ muối Iốt đủ tiêu chuẩn phòng bệnh đạt >90% hộ gia đình sử dụng muối Iốt. Tăng cường giám sát kiểm tra chất lượng muối Iốt. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh bướu cổ, phát hiện kịp thời các trường hợp bướu cổ và các bệnh do thiếu hụt Iốt để tích cực điều trị phục hồi kịp thời.

- Thực hiện hiệu quả các chiến dịch bổ sung Vitamin A. Nâng cao chất lượng hoạt động của khoa dinh dưỡng tiết chế tại Bệnh viện đa khoa huyện.

- Đẩy mạnh các hoạt động giám sát chặt chẽ, phát hiện sớm, điều trị tích cực và dự phòng các bệnh mãn tính liên quan đến dinh dưỡng như béo phì, các rối

loạn chuyển hóa, bệnh tim mạch, đái tháo đường, tăng huyết áp, ung thư, bệnh phổi mãn tính và các biến chứng của bệnh.

6. Hoạt động đảm bảo chất lượng vệ sinh, an toàn thực phẩm (VSATTP)

Tiếp tục triển khai chương trình mục tiêu quốc gia an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và giáo dục phổ biến Luật ATTP và các văn bản quy phạm pháp luật về ATTP nhằm nâng cao kiến thức và thực hành đúng về chất lượng VSATTP cho mọi tầng lớp nhân dân. Chú trọng công tác đào tạo, tập huấn để nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ làm công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Tăng cường sự phối hợp liên ngành trong thanh tra, kiểm tra về chất lượng VSATTP.

- Thường xuyên giám sát nguy cơ ô nhiễm thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm, các bếp ăn tập thể, thức ăn đường phố, cảnh báo ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Nghiên cứu, đề xuất các biện pháp quản lý cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm đảm bảo đúng pháp luật và phù hợp với điều kiện của địa phương, giám phiên hà cho cơ sở thực phẩm và người dân.

- Triển khai có hiệu quả “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm”, vận động đông đảo người dân tích cực tham gia hưởng ứng các hoạt động bảo đảm chất lượng VSATTP.

7. Theo dõi điều tra, giám sát dinh dưỡng

- Đẩy mạnh hoạt động giám sát các chương trình can thiệp, các chỉ tiêu thiết yếu, kể cả các vấn đề liên quan đến dinh dưỡng tại cộng đồng.

- Tập trung nguồn lực thực hiện cuộc điều tra, đánh giá tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em; đánh giá tỷ lệ béo phì trên địa bàn huyện theo kế hoạch của cấp trên.

8. Công tác báo cáo, sơ kết, tổng kết

- Thực hiện tốt chế độ báo cáo theo quy định của các Chương trình, Dự án dinh dưỡng, ATVSTP theo quy định của cấp trên.

- Tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện CLQGDD năm 2015, xây dựng các hoạt động thực hiện CLQGDD phù hợp cho năm tiếp theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế huyện tham mưu với BCD BV&CSSKND huyện xây dựng kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng năm 2015.

- Tổ chức các hoạt động kiểm tra, giám sát, Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm.

2. Trung tâm Y tế huyện

- Triển khai thực hiện các hoạt động cụ thể của các chương trình, dự án về dinh dưỡng, VSATTP, chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống các rối loạn do thiếu Iốt trên địa bàn.

- Chỉ đạo các Trạm Y tế xã, thị trấn:

+ Triển khai công tác truyền thông giáo dục dinh dưỡng tại cơ sở, chú trọng biện pháp truyền thông trực tiếp, cấp phát tờ rơi, áp phích, các hình ảnh trực quan và tư vấn dinh dưỡng.

+ Thực hiện có hiệu quả các can thiệp dinh dưỡng trong cộng đồng như bổ sung Vitamin A liều cao, bổ sung viên sắt, sử dụng muối Iốt, chăm sóc sức khỏe sinh sản.

+ Tổ chức tập huấn kiến thức, kỹ năng về dinh dưỡng hợp lý cho cán bộ làm công tác dinh dưỡng và cộng tác viên dinh dưỡng về các kỹ năng cân, đo; sử dụng biểu đồ tăng trưởng.

+ Tăng cường các hoạt động truyền truyền về dinh dưỡng trên hệ thống truyền thanh của xã, thôn, khu phố; nhận và cấp tài liệu truyền thông về dinh dưỡng.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình, dự án liên quan đến dinh dưỡng tại các xã, thôn, xóm, khu phố trên địa bàn huyện; theo dõi chặt chẽ các chỉ tiêu nhân trắc ở trẻ <5 tuổi, trẻ sơ sinh và phụ nữ có thai...

- Phối hợp thu thập số liệu và báo cáo về dinh dưỡng cộng đồng; tỷ lệ trẻ sơ sinh có cân nặng dưới 2500gam; tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân trẻ dưới 5 tuổi; tỷ lệ thiếu năng lượng trường diễn ở phụ nữ ở tuổi sinh đẻ; tỷ lệ bà mẹ có kiến thức và thực hành dinh dưỡng đúng cho trẻ ốm; tỷ lệ nuôi con bằng sữa mẹ...

- Hướng dẫn triển khai các hoạt động phòng chống rối loạn do thiếu hụt Iốt; đái tháo đường, khám phát hiện điều trị bướu cổ cho học sinh.

- Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu về phòng chống suy dinh dưỡng trên địa bàn theo kế hoạch đề ra. Tổng hợp báo cáo UBND huyện kết quả thực hiện kế hoạch theo quy định.

3. Bệnh viện Đa khoa huyện

- Phổ biến tới cán bộ, viên chức trong đơn vị các kiến thức về dinh dưỡng hợp lý, phòng ngừa suy dinh dưỡng và các bệnh mãn tính không liên quan đến dinh dưỡng.

- Cùng cố và phát triển khoa dinh dưỡng để tư vấn, thực hiện chế độ ăn bệnh lý thích hợp cho người bệnh.

- Từng bước đảm bảo số lượng, chất lượng cán bộ có trình độ chuyên khoa dinh dưỡng làm việc tại khoa dinh dưỡng tiết chế của Bệnh viện.

4. Đài truyền thanh huyện

- Thực hiện công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về dinh dưỡng hợp lý góp phần cải thiện tình trạng dinh dưỡng của nhân dân trong huyện, về các nội dung dinh dưỡng: Kiến thức dinh dưỡng hợp lý, phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em... Trong các “Ngày vi chất dinh dưỡng”, “Tuần lễ dinh dưỡng và phát triển”...

- Chỉ đạo hệ thống đài phát thanh của cơ sở phát tin, bài và các thông điệp truyền thông về dinh dưỡng, chuyển tiếp trên hệ thống loa truyền thanh của xã, thị trấn, các thôn, xóm, khu phố.

5. Các thành viên BCD Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân huyện

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của ngành và đơn vị mình có trách nhiệm triển khai kế hoạch theo ngành dọc, tham gia kiểm tra, giám sát các xã, thị trấn được phân công phụ trách.

6. Ban chỉ đạo BV& CSSKND các xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chiến lược dinh dưỡng năm 2015 trên cơ sở kế hoạch của Ban chỉ đạo huyện. Trực tiếp chỉ đạo Trạm y tế xã, thị trấn hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu của chương trình, dự án được giao.

- Phân công các thành viên trong BCD xã triển khai các hoạt động, tham gia giám sát các các hoạt động về dinh dưỡng triển khai tại các thôn, xóm, khu phố.

IV. KINH PHÍ

Ở huyện: Sử dụng nguồn kinh phí của các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế. Kinh phí được giao trong dự toán năm 2015 của các cơ quan, đơn vị.

Ở xã, thị trấn: Sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp y tế và hỗ trợ kinh phí của UBND các xã để triển khai các hoạt động “Ngày vi chất dinh dưỡng”, “Tuần lễ dinh dưỡng và phát triển”, “Tuần lễ nuôi con bằng sữa mẹ”...

Trên đây là kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia về dinh dưỡng năm 2015 trên địa bàn huyện Việt Yên. Yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các thành viên BCD BV& CSSKND huyện, BCD các xã, thị trấn tổ chức thực hiện để đạt kết quả cao. Trong quá trình tổ chức thực hiện có khó khăn vướng mắc, các đơn vị báo cáo về UBND huyện qua (Phòng Y tế) để kịp thời xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Sở Y tế (B/c);

- Chủ tịch UBND huyện;

- PCT UBND huyện Đ/c Nguyễn Văn Kiệm;

- Thành viên BCD BV&CSSKND huyện;

- Phòng Y tế, TTYT, BVĐK huyện (t/h);

- UBND các xã, thị trấn (t/h);

- LĐVP, CVVX.

TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Nguyễn Văn Kiệm